

Market Today: Khối ngoại tiếp tục mua ròng mạnh

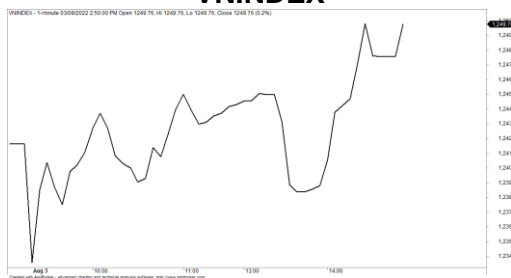
03/08/2022

Diễn biến thị trường trong phiên

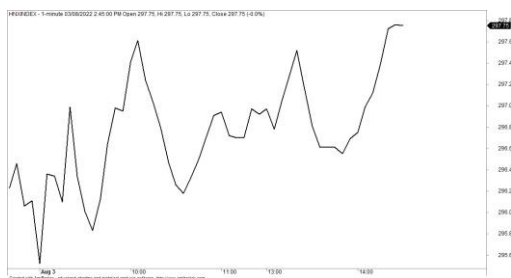
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,249.76	298.11	90.32
% ngày	0.66%	0.77%	0.21%
% tuần	4.93%	4.78%	1.63%
% tháng	4.24%	6.90%	2.43%
% năm	-6.21%	-6.59%	3.12%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	17,549	1,731	909
TB 1 tuần	16,188	1,804	919
TB 1 tháng	12,323	1,360	837
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,625.58	6.91	62.57
Bán	973.64	7.53	20.65
Giá trị ròng	651.94	-0.62	41.92
Độ rộng TT			
Mã Tăng	234	128	180
Mã Giảm	127	80	148
Không Đổi	60	140	575
Chỉ số chính			
P/E	13.16	16.05	15.04
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,965	347	1,253
LS Cổ tức	1.41%	3.82%	4.87%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Các chỉ số nổi dài đà tăng sang phiên thứ 3 liên tiếp. Chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1,249.76 điểm tăng 0.66%, trong khi chỉ số HNX-Index tăng 0.77%, chỉ số Upcom-Index tăng 0.21%. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt 17,652 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Các cổ phiếu thay nhau dẫn dắt khi GAS (+3.5%), BID (+2.1%), HPG (+3.7%), STB (+2%), SSI (+1.5%)... dẫn dắt đà tăng trong phiên hôm nay. Tâm lý tích cực khiến áp lực chốt lời ở một số cổ phiếu như VHM, VIB, VIC nhưng mức giảm rất nhẹ.

Về nhóm ngành, nhóm cổ phiếu ngành thép là điểm sáng nhất thị trường khi ngoài HPG (+3.7%), NKG, HSG tăng hết biên độ.

Khối ngoại tiếp tục mua ròng hơn 693 tỷ đồng trong phiên hôm nay. HPG (175 tỷ), VCB (112 tỷ), SSI (107 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, FUEVFNVD (171 tỷ), MSN (34 tỷ), KBC (22 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ xuất hiện nhịp điều chỉnh khi chỉ số VN-Index tiến vào vùng kháng cự 1,260 – 1,285 điểm trong vài phiên tới. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực và rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức thấp, nhưng các nhà đầu tư ngắn hạn nên hạn chế mua đuổi ở các nhịp tăng mạnh trong những phiên tới. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý tăng mạnh và tiến về gần vùng lạc quan quá mức cho nên thị trường rất có thể sẽ xuất hiện các nhịp điều chỉnh, nhưng tâm lý nhà đầu tư ngắn hạn vẫn đang lạc quan với diễn biến hiện tại.

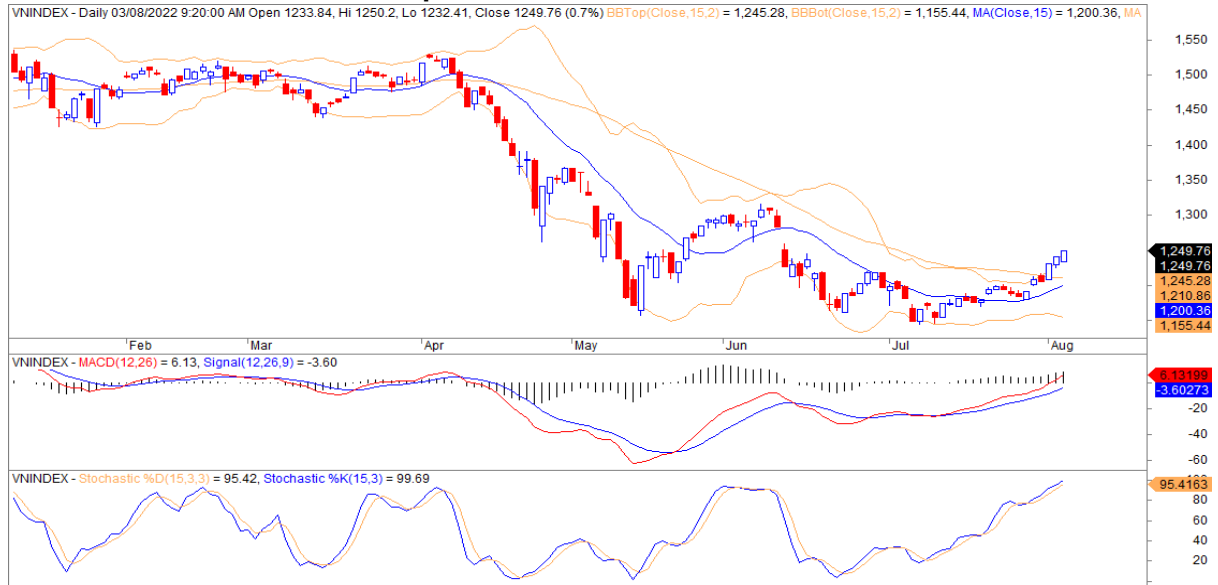
Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục tận dụng các nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu và mua mới, đặc biệt các nhà đầu tư ngắn hạn nên hạn chế mua đuổi ở các nhịp tăng mạnh trong những phiên tới.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

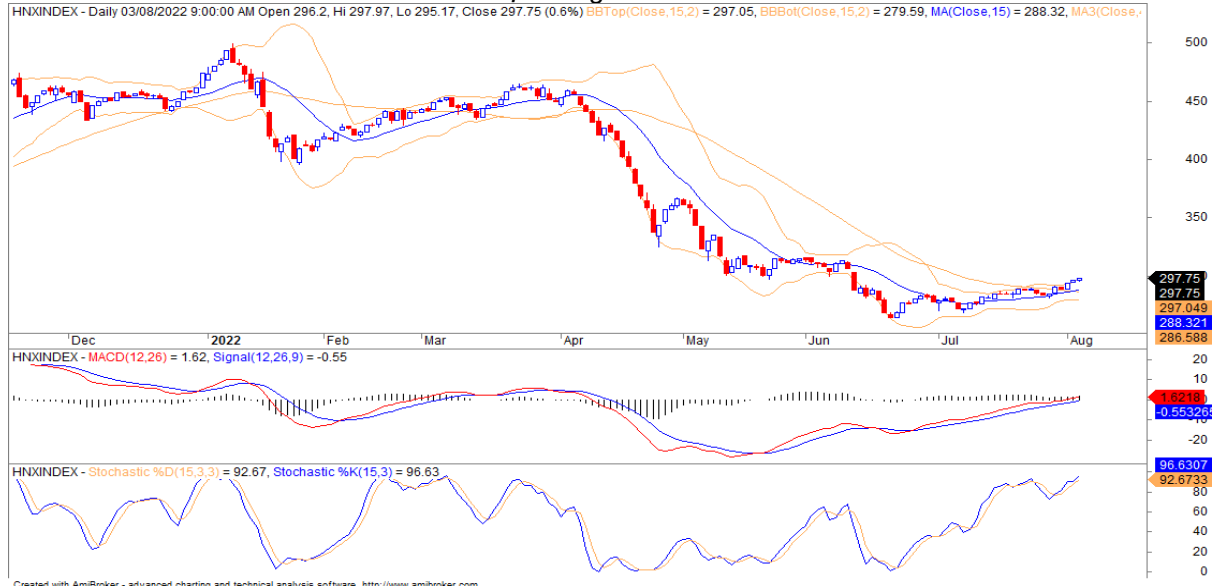


We Create **Fortune**

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	GIẢM	1393	1500	1310	1200
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	GIẢM	470	500	300	180
Chỉ số VN30	TĂNG	GIẢM	1550	1570	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	GIẢM	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	GIẢM	1430	1450	1400	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1249.76	0.66%
VN30	1269.83	0.30%
VN Mid	1702.12	1.10%
VN Small	1535.55	1.13%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	298.11	0.77%
HN30	545.92	1.34%
VNX AllSh	1248.54	0.59%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	90.32	0.21%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1625.58	
Bán	973.64	
GT ròng	651.94	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	6.91	
Bán	7.53	
GT ròng	-0.62	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	62.57	
Bán	20.65	
GT ròng	41.92	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
NKG	1350	6.98%
TVB	540	6.98%
VTO	540	6.97%
APG	490	6.96%
HNG	450	6.93%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VC3	3500	9.92%
TVC	800	9.41%
APS	1300	8.55%
VGS	1100	6.40%
C69	600	5.83%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TID	2802	6.52%
TVN	348	4.14%
SBS	373	3.93%
NTC	6573	3.75%
PVP	332	2.86%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
ROS	-220	-6.94%
FIR	-1000	-2.22%
MSH	-1000	-2.22%
AMD	-70	-2.15%
FLC	-130	-2.13%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
KLF	-100	-2.94%
SCG	-2100	-2.86%
HTP	-900	-2.31%
DVM	-400	-2.11%
AAV	-200	-2.02%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DSC	-3601	-14.29%
SJG	-1557	-5.54%
AAS	-1023	-4.57%
NAB	-367	-2.53%
ACV	-1157	-1.32%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTGD >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	373,396	
VHM	272,148	
VIC	254,008	
GAS	207,089	
BID	194,753	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	24,840	
THD	20,475	
IDC	20,295	
NVB	16,036	
BAB	13,828	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	190,775	
BSR	75,227	
MCH	66,859	
VEA	59,773	
GE2	34,300	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HPG	58,946,000	20,784,409
SHB	31,231,200	11,257,623
HNG	27,495,500	13,096,159
VND	27,344,800	22,908,955
NKG	26,031,500	8,668,223

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	13,962,679	11,420,252
PVS	6,845,206	6,270,197
CEO	5,611,420	5,898,338
HUT	4,816,130	3,680,649
IDC	4,271,165	2,067,223

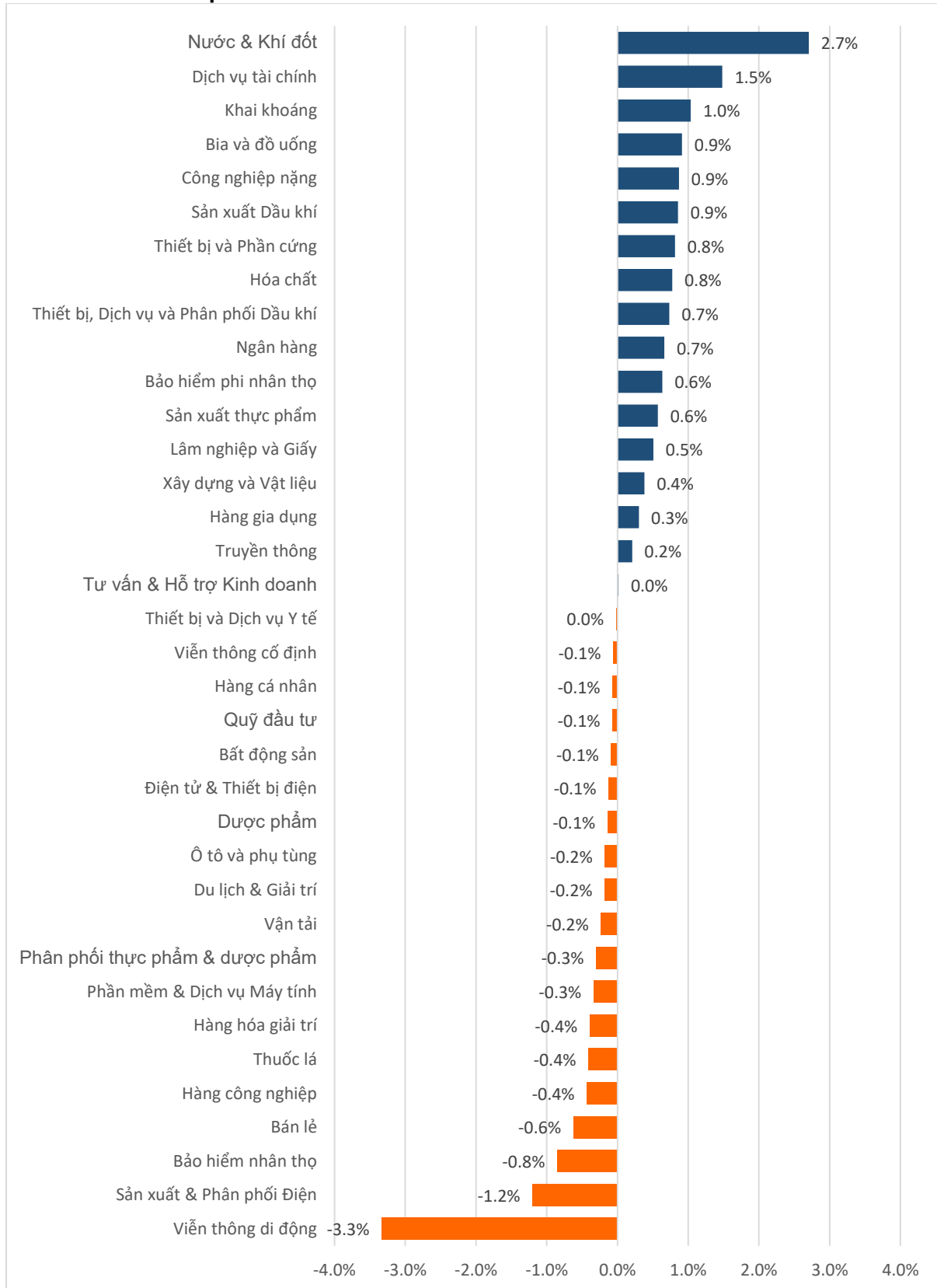
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	7,028,623	11,506,647
SBS	6,348,518	2,086,776
AAS	3,752,107	94,358
VAB	2,457,649	223,279
VHG	2,375,665	2,393,063

Nguồn: BloomBerg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



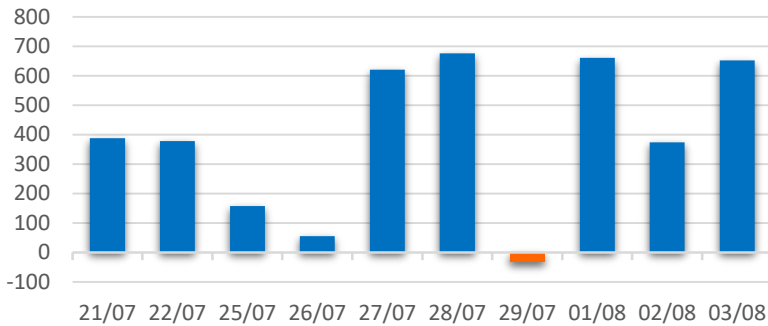
Nguồn: FinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

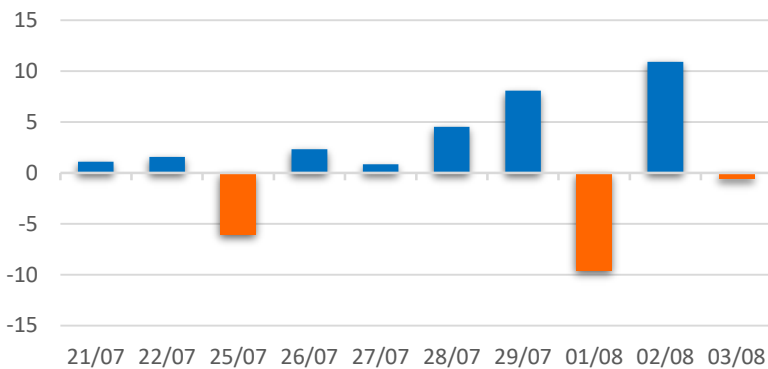
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HPG	174,716	FUEVFNVD	171,431
VCB	112,030	MSN	33,759
SSI	106,594	KBC	22,409
STB	96,710	TCH	16,208
CTG	56,302	NVL	14,504

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

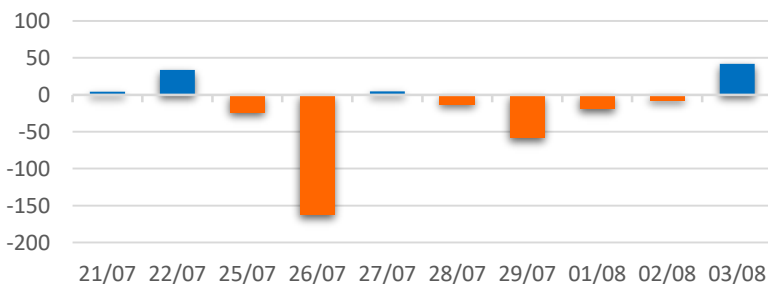
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
TNG	4,195	PVS	1,984
IDC	710	SHS	973
TVC	374	TVD	908
VCS	224	NVB	876
ICG	187	PGS	343

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
ACV	51,382	BSR	6,799
LTG	3,651	QTP	5,085
MPC	624	QNS	1,113
MCH	390	AMS	1,102
VEA	284	CSI	684

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
FUEVFVND	165,855	TCB	152,907
POW	20,745	ACB	48,062
E1VFN30	19,021	NVL	39,176
GAS	13,911	REE	38,792
DXG	13,412	STB	38,334

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

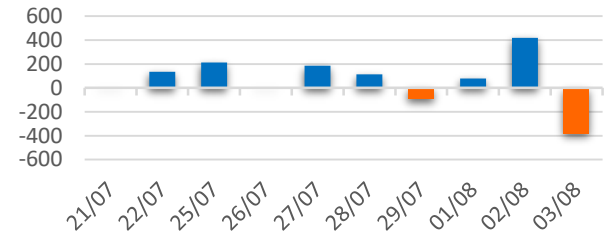
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
LIG	0.86	NBW	100
IPA	0.82		
SHS	0.24		
KVC	0.00		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

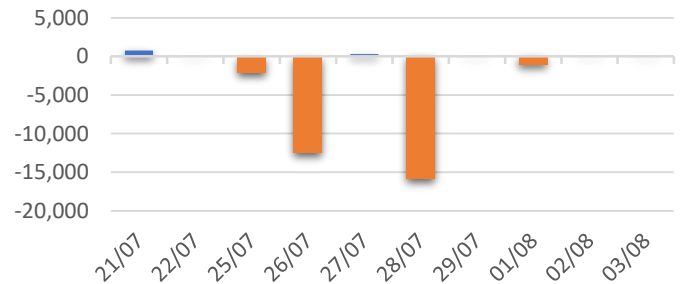
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
C4G	6,447	BSR	2,470
MSR	742	TBR	16

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

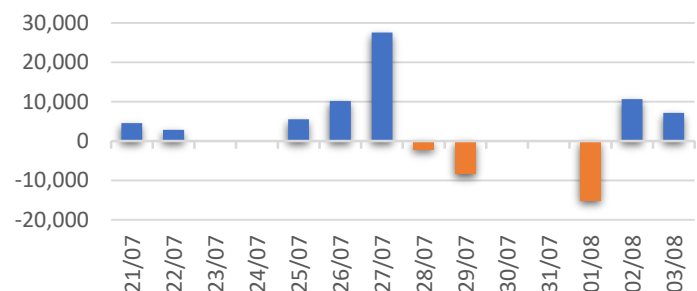
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



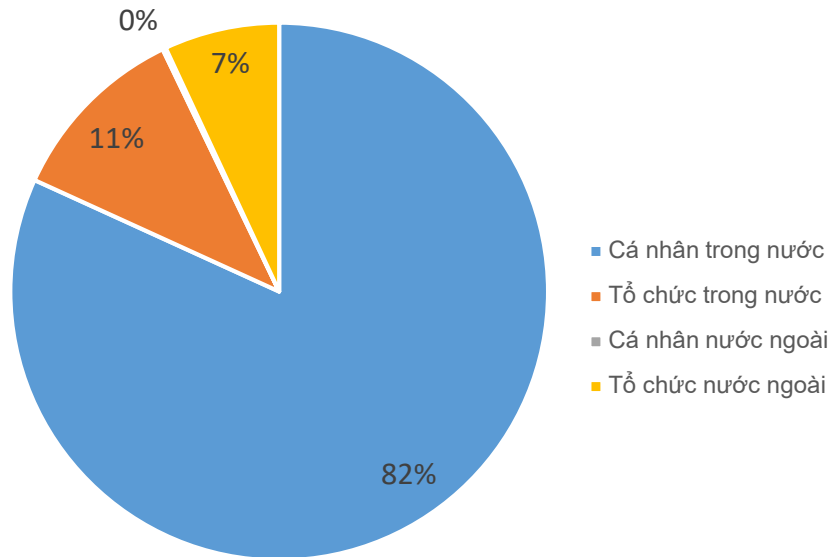
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)





We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

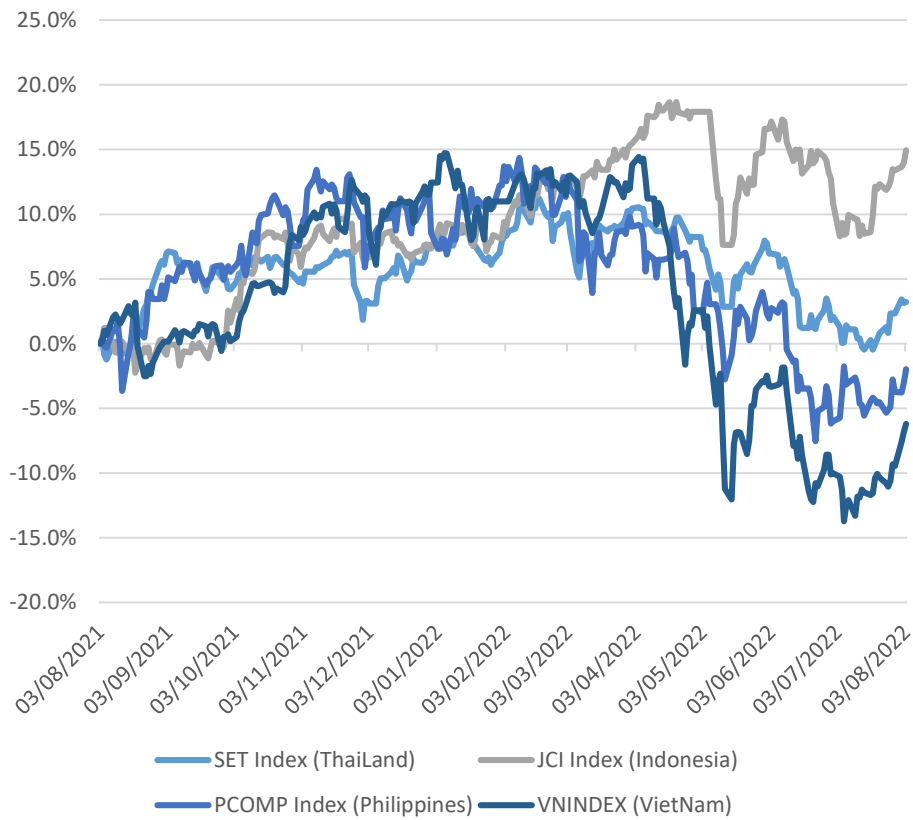


Nguồn: FinPro – YSVN



We Create Fortune

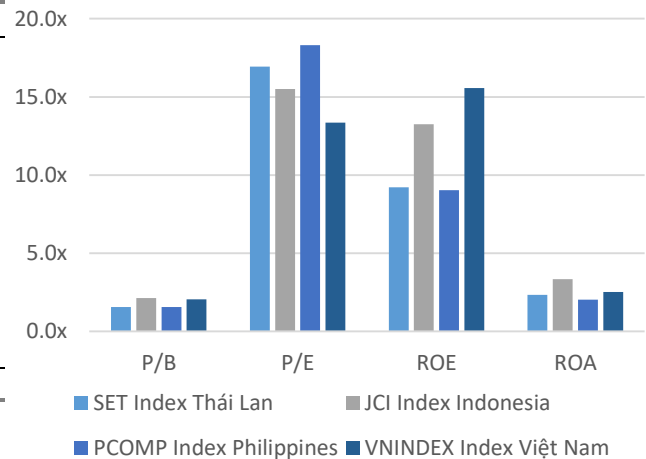
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.6x	2.1x	1.6x	2.1x
P/E		16.9x	15.50	18.3x	13.4x
ROE	%	9.21	13.25	9.03	15.56
ROA	%	2.34	3.34	2.03	2.53
Vốn hóa	Tỷ USD	529.49	614.15	159.21	209.49
GTGD	Tỷ USD	2.12	0.91	0.07	0.65
LS cổ tức	%	2.77	2.56	2.03	1.52

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuantan.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuantan.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuantan.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuantan.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuantan.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuantan.com.vn

Ngô Thanh Thảo

Trợ lý phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuantan.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuantan.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuantan.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuantan.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuantan.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuantan.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuantan.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuantan.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written